

Họ và tên:..... ÔN LUYỆN TOÁN TUẦN 10

**Câu 1.** Phép cộng  $23 + 7$  có kết quả là:

- A. 93                      B. 30                      C. 39                      D. 20

**Câu 2.** Kết quả của phép tính  $56 + 6$  là:

- A. 62                      B. 26                      C. 63                      D. 52

**Câu 3.** Kết quả của phép tính  $49 \text{ l} + 6 \text{ l}$  là:

- A. 55                      B.  $90 \text{ l}$                       C.  $45 \text{ l}$                       D.  $55 \text{ l}$

**Câu 4.** Kết quả của dãy tính  $46 + 4 + 7$  là:

- A. 50                      B. 53                      C. 57                      D. 75

**Câu 5.** Kết quả của phép tính  $49 \text{ kg} + 26 \text{ kg}$  là:

- A. 75                      B.  $75 \text{ kg}$                       C.  $74 \text{ kg}$                       D.  $57 \text{ kg}$

**Câu 6:** Phép tính có tổng nhỏ hơn 50 là .

- A.  $18 + 43$                       B.  $26 + 24$                       C.  $37 + 15$                       D.  $27 + 17$

**Câu 7.** Số thích hợp vào chỗ chấm:  $19 + 29 < \dots < 36 + 14$  là:

- A. 49                      B. 94                      C. 48                      D. 50

**Câu 8.** Số hạng thứ nhất là 26, số hạng thứ hai là 6. Tổng của hai số là:

- A. 20                      B. 22                      C. 32                      D. 16

**Câu 9.** Dấu thích hợp vào chỗ chấm  $7 + 53 \dots 62 + 8$  là:

- A.  $<$                       B.  $>$                       C.  $=$                       D. không so sánh được

**Câu 10:**  $57 + \square = 60$  . Số cần điền vào ô trống là:

- A. 10                      B. 7                      C. 13                      D. 3

**Câu 11.** 53 là kết quả của phép tính:

- A.  $23 \text{ kg} + 30 \text{ kg}$                       B.  $45 + 8$                       C.  $44 \text{ l} + 9 \text{ l}$                       D.  $6 + 57$

**Câu 12.** Phép tính có tổng bé nhất là:

- A.  $54 + 7$                       B.  $37 + 9$                       C.  $35 + 8$                       D.  $34 + 19$

**Câu 13:** Hùng có 26 viên bi. Minh có nhiều hơn Hùng 8 viên bi. Vậy Minh có số viên bi là:

- A. 24 viên bi      B. 35 viên bi      C. 18 viên bi      D. 34 viên bi

**Câu 14.** Bạn Khôi nặng 26 kg. Bạn Kiên nặng hơn bạn Khôi 5 kg. Vậy bạn Kiên cân nặng là:

- A. 31 kg      B. 21 kg      C. 32 kg      D. 12 kg

**Câu 15.** Chị Mai năm nay 18 tuổi. Em 8 tuổi. Vậy số tuổi của cả hai chị em là:

- A. 10 tuổi      B. 26 tuổi      C. 16 tuổi      D. 27 tuổi

**Câu 16.** Trong vườn có 37 cây chanh, có 46 cây cam. Vậy có tất cả số cây là:

- A. 73 cây      B. 74 cây      C. 83 cây      D. 84 cây

**Câu 17.** Trên cành có 13 con chim. Sau đó có thêm 9 con chim bay đến. Trên cành có tất cả số con chim là:

- A. 22 con chim      B. 23 con chim      C. 4 con chim      D. 23 con chim

**Câu 18.** Số hạng thứ nhất là 47, số hạng thứ hai là số lớn nhất có một chữ số. Tổng hai số là:

- A. 46      B. 9      C. 38      D. 56

**Câu 19:** Số hạng thứ nhất là số liền sau của số 52, số hạng thứ hai là 8. Tổng hai số là:

- A. 60      B. 61      C. 62      D. 59

**Câu 20.** Hình giống nhau điền số giống nhau. Số thích hợp điền vào tam giác là:

$$\bigcirc + \bigcirc + \bigcirc = 60$$

$$\square + \bigcirc = 29$$

$$\square + \triangle = 26$$

- A. 20      B. 9      C. 17      D. 16